

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 1

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180001	DƯƠNG THỊ LINH AN	Nữ	12/10/2011	037311000418	Kinh	THCS Yên Thắng		
2	180002	ĐINH KHÁNH AN	Nữ	05/08/2011	037311009208	Kinh	THCS Yên Mô		
3	180003	ĐOÀN QUỐC AN	Nam	16/06/2011	037211001778	Kinh	THCS Yên Mô		
4	180004	NGUYỄN KHẢ AN	Nữ	12/07/2011	037311001285	Kinh	THCS Yên Thắng		
5	180005	PHẠM DUY AN	Nam	26/04/2011	037211008628	Kinh	THCS Yên Hòa		
6	180006	TỔNG LÊ THÁI AN	Nam	10/08/2011	037211004516	Kinh	THCS Khánh Thượng		
7	180007	DƯƠNG PHƯƠNG ANH	Nữ	08/12/2011	037311005729	Kinh	THCS Yên Mô		
8	180008	ĐINH HOÀNG ANH	Nam	17/07/2011	037211002925	Kinh	THCS Yên Thắng		
9	180009	ĐINH THỊ QUỲNH ANH	Nữ	10/03/2011	037311009472	Kinh	THCS Mai Sơn		
10	180010	ĐINH VĂN ANH	Nữ	13/09/2011	037311005579	Kinh	THCS Yên Thắng		
11	180011	ĐOÀN THỊ VĂN ANH	Nữ	28/06/2011	037311005575	Kinh	THCS Yên Thịnh		
12	180012	LÊ DIỆU ANH	Nữ	14/05/2011	037311008396	Kinh	THCS Yên Thịnh		
13	180013	LÊ ĐỨC ANH	Nam	01/03/2011	037211002792	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
14	180014	LÊ ĐỨC ANH	Nam	24/01/2011	037211009247	Kinh	THCS Yên Thắng		
15	180015	LÊ HOÀNG ANH	Nam	01/09/2011	037211002387	Kinh	THCS Mai Sơn		
16	180016	LÊ THỊ QUỲNH ANH	Nữ	21/05/2011	037311002059	Kinh	THCS Khánh Thượng		
17	180017	LÊ TRỌNG VIỆT ANH	Nam	18/04/2011	037211007725	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
18	180018	LƯU THỊ HOÀI ANH	Nữ	14/11/2011	037311004959	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
19	180019	NGUYỄN HÀ ANH	Nữ	08/05/2011	037311005121	Kinh	THCS Yên Thắng		
20	180020	NGUYỄN MAI ANH	Nữ	26/10/2011	037311004125	Kinh	THCS Mai Sơn		
21	180021	NGUYỄN MẠNH HÙNG ANH	Nam	23/07/2011	037211004749	Kinh	THCS Khánh Thượng		
22	180022	NGUYỄN MINH ANH	Nữ	24/06/2011	037311001268	Kinh	THCS Khánh Thượng		
23	180023	NGUYỄN MINH ANH	Nữ	26/09/2011	037311002841	Kinh	THCS Yên Mô		
24	180024	NGUYỄN NGỌC HÀ ANH	Nữ	10/12/2011	037311000866	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		

Danh sách này có 24 thí sinh
- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 2

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180025	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	Nữ	21/06/2011	037311006453	Kinh	THCS Khánh Thượng		
2	180026	NGUYỄN THỊ KIỀU ANH	Nữ	04/11/2011	037311008469	Kinh	THCS Yên Hòa		
3	180027	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Nữ	19/11/2011	037311006531	Kinh	THCS Khánh Thượng		
4	180028	NGUYỄN THỊ LAN ANH	Nữ	22/08/2011	037311001459	Kinh	THCS Yên Mô		
5	180029	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	Nữ	26/03/2011	037311007027	Kinh	THCS Khánh Thượng		
6	180030	PHẠM ĐÀO SONG ANH	Nam	22/11/2011	037211005240	Kinh	THCS Yên Thắng		
7	180031	PHẠM PHƯƠNG ANH	Nữ	18/10/2011	037311002859	Kinh	THCS Yên Thịnh		
8	180032	PHẠM THẾ ANH	Nam	19/02/2011	037211003056	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Ninh Mỹ		
9	180033	TẠ KIM BẢO ANH	Nam	18/09/2011	037211005867	Kinh	THCS Yên Thắng		
10	180034	TẠ NGỌC KIM ANH	Nữ	18/11/2011	037311010810	Kinh	THCS Khánh Thượng		
11	180035	TRẦN THỊ KIỀU ANH	Nữ	04/10/2011	037311010303	Kinh	THCS Yên Hòa		
12	180036	TRẦN THỊ KIM ANH	Nữ	06/04/2011	037311002697	Kinh	THCS Yên Hòa		
13	180037	TRỊNH LÊ ANH	Nam	01/08/2011	037211006879	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
14	180038	TRỊNH PHƯƠNG ANH	Nữ	25/06/2011	037311004523	Kinh	THCS Yên Mô		
15	180039	VŨ NGỌC QUỲNH ANH	Nữ	04/11/2011	037311000337	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình	1	
16	180040	VŨ TUẤN ANH	Nam	24/02/2011	037211003168	Kinh	THCS Yên Hòa		
17	180041	VŨ VIỆT ANH	Nam	02/08/2011	037211003180	Kinh	THCS Yên Mô		
18	180042	PHẠM NGỌC ÁNH	Nữ	28/01/2011	037311003180	Kinh	THCS Yên Mô		
19	180043	PHẠM THỊ NGỌC ÁNH	Nữ	25/10/2011	037311006606	Kinh	THCS Yên Thắng		
20	180044	ĐINH VIỆT BÁCH	Nam	27/11/2011	037211010012	Kinh	THCS Đông Sơn		
21	180045	PHẠM VĂN BÁCH	Nam	17/11/2011	037211009894	Kinh	THCS Yên Thắng		
22	180046	DƯƠNG GIA BẢO	Nam	11/12/2011	037211000653	Kinh	THCS Ninh An		
23	180047	DƯƠNG LÊ THẾ BẢO	Nam	08/04/2011	040211024400	Kinh	THCS Khánh Thượng		
24	180048	ĐẶNG GIA BẢO	Nam	02/07/2011	001211010308	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 3

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180049	ĐINH GIA BẢO	Nam	14/02/2011	037211005091	Kinh	THCS Yên Mô		
2	180050	ĐỖ NGỌC GIA BẢO	Nam	02/11/2011	037211000092	Kinh	THCS Đinh Tiên Hoàng - Bích Đào		
3	180051	LÃ ĐĂNG GIA BẢO	Nam	30/09/2011	037211011413	Kinh	THCS Yên Mô		
4	180052	NGUYỄN GIA BẢO	Nam	18/06/2011	064211013912	Kinh	THCS Khánh Thượng		
5	180053	NGUYỄN GIA BẢO	Nam	23/03/2011	037211010708	Kinh	THCS Khánh Thượng		
6	180054	PHẠM GIA BẢO	Nam	18/05/2011	037211007110	Kinh	THCS Khánh Thượng		
7	180055	TRẦN GIA BẢO	Nam	18/11/2011	037211000827	Kinh	THCS Quang Trung		
8	180056	TRẦN GIA BẢO	Nam	28/08/2011	037211006273	Kinh	THCS Yên Hòa		
9	180057	VŨ QUỐC BẢO	Nam	19/10/2011	037211003660	Kinh	THCS Yên Thịnh		
10	180058	NGUYỄN NGỌC BÍCH	Nữ	28/12/2011	037311001106	Kinh	THCS Yên Thịnh		
11	180059	PHẠM NGỌC BÍCH	Nữ	11/07/2011	037311003481	Kinh	THCS Yên Thịnh		
12	180060	DƯƠNG THANH BÌNH	Nam	20/12/2011	037211007398	Kinh	THCS Yên Thắng		
13	180061	ĐINH THANH BÌNH	Nam	02/12/2011	037211008325	Kinh	THCS Mai Sơn		
14	180062	ĐỖ TRỌNG BÌNH	Nam	26/05/2011	037211006748	Kinh	THCS Yên Thịnh		
15	180063	LÊ THANH BÌNH	Nam	27/06/2011	037211009873	Kinh	THCS Yên Thành		
16	180064	NGUYỄN THANH BÌNH	Nữ	03/10/2011	037311004785	Kinh	THCS Khánh Thượng		
17	180065	TRẦN NGỌC BÌNH	Nam	18/09/2011	037211006713	Kinh	THCS Yên Thắng		
18	180066	VŨ THỊ THÚY BÌNH	Nữ	08/06/2011	037311005745	Kinh	THCS Yên Mô		
19	180067	NGUYỄN NGỌC BẢO CHÂM	Nữ	24/09/2011	037311009606	Kinh	THCS Khánh Thượng		
20	180068	PHẠM BẢO CHÂM	Nữ	26/12/2011	037311003749	Kinh	THCS Yên Mô		
21	180069	LÊ BẢO CHÂU	Nữ	05/08/2011	037311007859	Kinh	THCS Yên Thịnh		
22	180070	NINH ĐỨC CHÂU	Nam	03/06/2011	037211009455	Kinh	THCS Khánh Thượng		
23	180071	VŨ LÊ BẢO CHÂU	Nam	10/06/2011	037211005164	Kinh	THCS Yên Hòa		
24	180072	VŨ THỊ MINH CHÂU	Nữ	21/11/2011	037311004850	Kinh	THCS Mai Sơn		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 4

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180073	HOÀNG THẢO CHI	Nữ	16/09/2011	037311004425	Kinh	THCS Yên Thịnh		
2	180074	NGUYỄN HẢI YẾN CHI	Nữ	15/02/2011	037311006592	Kinh	THCS Khánh Thượng		
3	180075	NGUYỄN KHÁNH CHI	Nữ	17/10/2011	037311007889	Kinh	THCS Khánh Thượng		
4	180076	PHẠM DIỆU CHI	Nữ	27/06/2011	037311006912	Kinh	THCS Khánh Thượng		
5	180077	PHẠM THỊ THUỶ CHI	Nữ	04/05/2011	037311008645	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
6	180078	ĐINH VĂN CHÍ	Nam	10/07/2011	037211005738	Kinh	THCS Yên Thắng		
7	180079	NGUYỄN ĐỨC CHIẾN	Nam	20/10/2011	037211007447	Kinh	THCS Yên Thắng		
8	180080	VŨ THỊ THANH CHÚC	Nữ	13/03/2011	037311009403	Kinh	THCS Yên Thắng		
9	180081	NGUYỄN THÀNH CHUNG	Nam	09/10/2011	037211010142	Kinh	THCS Mai Sơn		
10	180082	NGUYỄN HOÀNG CHUÔNG	Nam	31/03/2011	037211006073	Kinh	THCS Khánh Thượng		
11	180083	NGUYỄN QUỐC CƯỜNG	Nam	27/03/2011	037211004388	Kinh	THCS Yên Thịnh		
12	180084	PHẠM ĐÌNH MẠNH CƯỜNG	Nam	18/10/2011	037211004031	Kinh	THCS Yên Thắng		
13	180085	LÃ NGỌC DIỆP	Nữ	11/08/2011	037311009259	Kinh	THCS Yên Mô		
14	180086	LÊ THỊ NGỌC DIỆP	Nữ	17/11/2011	037311008140	Kinh	THCS Yên Thắng		
15	180087	NGUYỄN NGỌC DIỆP	Nữ	11/11/2011	037311004335	Kinh	THCS Khánh Thượng		
16	180088	NGUYỄN NGỌC DIỆP	Nữ	03/11/2011	037311004626	Kinh	THCS Yên Thịnh		
17	180089	TRỊNH NGỌC DIỆP	Nữ	18/08/2011	037311001215	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
18	180090	ĐINH TIẾN DŨNG	Nam	19/09/2011	037211001463	Kinh	THCS Mai Sơn		
19	180091	LÃ VĂN DŨNG	Nam	06/11/2011	037211006338	Kinh	THCS Yên Mô		
20	180092	LƯU TIẾN DŨNG	Nam	09/08/2011	037211010609	Kinh	THCS Yên Thắng		
21	180093	NGUYỄN TIẾN DŨNG	Nam	21/03/2011	037211003080	Kinh	THCS Yên Hòa		
22	180094	NGUYỄN XUÂN DŨNG	Nam	14/10/2011	037211002872	Kinh	THCS Mai Sơn		
23	180095	PHẠM TIẾN DŨNG	Nam	26/06/2011	037211002631	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
24	180096	PHAN TIẾN DŨNG	Nam	07/10/2011	037211008368	Kinh	THCS Mai Sơn		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 5

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180097	TRƯƠNG TRÍ DŨNG	Nam	06/10/2011	037211004380	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
2	180098	VŨ TRÍ DŨNG	Nam	09/09/2011	037211003431	Kinh	THCS Yên Mô		
3	180099	VŨ VĂN TRÍ DŨNG	Nam	17/12/2011	037211008820	Kinh	THCS Mai Sơn		
4	180100	ĐINH THẾ DUY	Nam	23/11/2011	037211010315	Kinh	THCS Yên Thắng		
5	180101	NGUYỄN ĐẠI TƯ DUY	Nam	30/09/2011	037211008812	Kinh	THCS Khánh Thượng		
6	180102	NGUYỄN ĐÌNH DUY	Nam	23/02/2011	037211009963	Kinh	THCS Yên Hòa		
7	180103	PHẠM ĐỨC DUY	Nam	04/05/2011	037211009070	Kinh	THCS Yên Thịnh		
8	180104	PHẠM THÀNH DUY	Nam	04/11/2011	037211009047	Kinh	THCS Khánh Thượng		
9	180105	HOÀNG NGUYỄN THỊ MỸ DUYÊN	Nữ	15/07/2011	037311009228	Kinh	THCS Mai Sơn		
10	180106	TRẦN THỊ MỸ DUYÊN	Nữ	16/04/2011	077311003691	Kinh	THCS Yên Phong		
11	180107	ĐINH THÁI DƯƠNG	Nam	30/10/2011	037211003315	Kinh	THCS Yên Mô		
12	180108	LÊ THÙY DƯƠNG	Nữ	10/10/2011	037311001780	Kinh	THCS Mai Sơn		
13	180109	NGUYỄN THỊ THÙY DƯƠNG	Nữ	26/02/2011	040311029909	Kinh	THCS Khánh Thượng		
14	180110	NGUYỄN TÙNG DƯƠNG	Nam	17/02/2011	037211011196	Kinh	THCS Khánh Thượng		
15	180111	NINH ĐỨC DƯƠNG	Nam	29/03/2011	037211002748	Kinh	THCS Yên Hòa		
16	180112	PHẠM THÙY DƯƠNG	Nữ	19/07/2011	037311010843	Kinh	THCS Yên Hòa		
17	180113	TẠ KIM DƯƠNG	Nam	30/01/2011	037211005135	Kinh	THCS Đông Sơn		
18	180114	VŨ THÙY DƯƠNG	Nữ	03/01/2011	037311008007	Kinh	THCS Yên Hòa		
19	180115	BÙI NGUYỄN CÔNG ĐẠI	Nam	23/11/2011	037211010496	Kinh	THCS Yên Hòa		
20	180116	DƯƠNG TRỌNG ĐẠI	Nam	06/02/2011	037211007687	Kinh	THCS Yên Mô		
21	180117	NGUYỄN NGỌC ĐẠI	Nam	01/09/2011	037211006581	Kinh	THCS Khánh Thượng		
22	180118	NGUYỄN QUỐC ĐẠI	Nam	27/03/2011	037211006515	Kinh	THCS Yên Thịnh		
23	180119	PHẠM QUỐC ĐẠI	Nam	04/07/2011	037211008987	Kinh	THCS Khánh Thượng		
24	180120	ĐÀO TRẦN LINH ĐAN	Nữ	21/12/2011	037311002549	Kinh	THCS Ninh An		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 6

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180121	VŨ MINH ĐAN	Nữ	02/12/2011	037311007794	Kinh	THCS Yên Thịnh		0.5
2	180122	AN THỊ ANH ĐÀO	Nữ	13/06/2011	037311007165	Kinh	THCS Yên Mô		
3	180123	BÙI TRỊNH QUỐC ĐẠT	Nam	09/12/2011	037211004159	Kinh	THCS Yên Thắng		
4	180124	ĐINH THÀNH ĐẠT	Nam	04/04/2011	037211002134	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
5	180125	ĐOÀN TIẾN ĐẠT	Nam	21/12/2011	037211012303	Kinh	THCS Yên Hòa		
6	180126	LÊ HUY ĐẠT	Nam	05/10/2011	037211009765	Kinh	THCS Yên Thắng		
7	180127	LÊ THÀNH ĐẠT	Nam	09/10/2011	037211010947	Kinh	THCS Mai Sơn		
8	180128	LÊ TIẾN ĐẠT	Nam	04/05/2011	037211008678	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
9	180129	NGUYỄN ĐỨC THÀNH ĐẠT	Nam	19/09/2011	037211006201	Kinh	THCS Tân Bình		
10	180130	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	Nam	24/02/2011	037211001060	Kinh	THCS Yên Mô		
11	180131	TRỊNH XUÂN ĐẠT	Nam	08/03/2011	037211004081	Kinh	THCS Yên Mô		
12	180132	VŨ TIẾN ĐẠT	Nam	09/09/2011	037211009174	Kinh	THCS Khánh Thượng		
13	180133	ĐIỀN HẢI ĐĂNG	Nam	08/05/2011	037211006520	Kinh	THCS Khánh Thượng		
14	180134	DƯƠNG XUÂN ĐỨC	Nam	05/01/2011	037211001572	Kinh	THCS Yên Thắng		
15	180135	NGUYỄN MINH ĐỨC	Nam	10/08/2011	037211001819	Kinh	THCS Khánh Thượng		
16	180136	NGUYỄN MINH ĐỨC	Nam	14/11/2011	037211001092	Kinh	THCS Đông Sơn		
17	180137	PHẠM MINH ĐỨC	Nam	29/06/2011	037211006800	Kinh	THCS Khánh Thượng		
18	180138	TRỊNH MINH ĐỨC	Nam	19/08/2011	037211009356	Kinh	THCS Yên Thịnh		
19	180139	PHẠM THỊ ANH GIANG	Nữ	26/02/2011	037311002036	Kinh	THCS Yên Thắng		
20	180140	LÃ THỊ NGỌC HÀ	Nữ	19/05/2011	037311006864	Kinh	THCS Yên Mô		
21	180141	NGUYỄN THỊ THU HÀ	Nữ	27/08/2011	037311010915	Kinh	THCS Yên Mô		
22	180142	NINH THỊ THU HÀ	Nữ	15/11/2011	037311009834	Kinh	THCS Yên Hòa		
23	180143	TẠ MINH HÀ	Nữ	17/09/2011	037311008924	Kinh	THCS Ninh An		
24	180144	VŨ HOÀNG HÀ	Nam	18/06/2011	037211011274	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 7

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180145	DƯƠNG HOÀNG HẢI	Nam	01/12/2011	037211000816	Kinh	THCS Yên Mô		
2	180146	ĐOÀN QUANG HẢI	Nam	29/12/2011	037211007607	Kinh	THCS Yên Hòa		
3	180147	LÊ HỮU HẢI	Nam	14/04/2011	037211008120	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
4	180148	NGUYỄN ĐỨC HẢI	Nam	03/08/2011	037211001549	Kinh	THCS Đồng Giao		
5	180149	NGUYỄN MINH HẢI	Nam	22/08/2011	034211010082	Kinh	THCS Yên Thịnh		
6	180150	TẠ QUANG HẢI	Nam	29/08/2011	037211010815	Kinh	THCS Ninh An		
7	180151	ĐẶNG VŨ MINH HẰNG	Nữ	26/11/2011	037311001735	Kinh	THCS Yên Thịnh		
8	180152	NGUYỄN MINH HẰNG	Nữ	12/09/2011	037311003004	Kinh	THCS Yên Hòa		
9	180153	NGUYỄN THỊ HẰNG	Nữ	04/03/2011	037311002872	Kinh	THCS Yên Hòa		
10	180154	TẠ BÍCH HẰNG	Nữ	12/02/2011	037311008305	Kinh	THCS Ninh Vân		
11	180155	VŨ THỊ THUÝ HẰNG	Nữ	16/03/2011	037311003980	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
12	180156	NGUYỄN CAO HÂN	Nam	30/11/2011	037211003063	Kinh	THCS Khánh Thượng		
13	180157	TRỊNH THỊ HÂN	Nữ	09/05/2011	037311003603	Kinh	THCS Yên Mô		
14	180158	VŨ GIA HÂN	Nữ	15/09/2011	037311008688	Kinh	THCS Yên Thắng		
15	180159	VŨ NGỌC HÂN	Nữ	14/04/2011	037311004847	Kinh	THCS Khánh Thượng		
16	180160	PHẠM CÔNG HẬU	Nam	17/08/2011	037211009492	Kinh	THCS Yên Thắng		
17	180161	PHẠM PHƯƠNG HIỀN	Nữ	09/11/2011	037311004553	Kinh	THCS Yên Thịnh		
18	180162	PHẠM THỂ HIỀN	Nam	08/06/2011	037211007919	Kinh	THCS Yên Hòa		
19	180163	DƯƠNG QUANG HIẾU	Nam	04/11/2011	037211009599	Kinh	THCS Yên Mô		
20	180164	ĐÀO HẢI HIẾU	Nam	12/07/2011	037211003669	Kinh	THCS Mai Sơn		
21	180165	ĐẶNG TRUNG HIẾU	Nam	19/06/2011	037211004314	Kinh	THCS Mai Sơn		
22	180166	ĐỖ XUÂN HIẾU	Nam	03/01/2011	037211008808	Kinh	THCS Ninh Thành		
23	180167	LÊ MINH HIẾU	Nam	14/09/2011	037211003654	Kinh	THCS Mai Sơn		
24	180168	NGUYỄN MINH HIẾU	Nam	04/12/2011	037211007683	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 8

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180169	NGUYỄN ĐÌNH HÒA	Nam	17/01/2011	037211004857	Kinh	THCS Yên Hòa		
2	180170	ĐÌNH THANH HOÀN	Nam	11/09/2010	037210007873	Kinh	THCS Mai Sơn		
3	180171	LÊ HUY HOÀNG	Nam	30/06/2011	037211006940	Kinh	THCS Khánh Thượng		
4	180172	LƯU ĐẮC HOÀNG	Nam	12/03/2011	037211001148	Kinh	THCS Yên Thắng		
5	180173	MAI TUẤN HOÀNG	Nam	28/05/2011	037211006960	Kinh	THCS Yên Thắng		
6	180174	NGUYỄN HUY HOÀNG	Nam	12/02/2011	037211010822	Kinh	THCS Yên Thắng		1
7	180175	NGUYỄN VIỆT HOÀNG	Nam	25/01/2011	037211004800	Kinh	THCS Đồng Giao		0.5
8	180176	VŨ MINH HOÀNG	Nam	27/08/2011	037211001319	Kinh	THCS Yên Thịnh		
9	180177	ĐÌNH MẠNH HÙNG	Nam	21/01/2011	037211008282	Kinh	THCS Mai Sơn		
10	180178	MAI VIỆT HÙNG	Nam	08/11/2011	037211010411	Kinh	THCS Yên Thắng		
11	180179	NGUYỄN VIỆT HÙNG	Nam	10/11/2011	037211007126	Kinh	THCS Yên Thắng		
12	180180	DƯƠNG GIA HUY	Nam	14/05/2011	037211007754	Kinh	THCS Yên Mô		
13	180181	ĐÌNH QUANG HUY	Nam	01/09/2011	037211002205	Kinh	THCS Mai Sơn		
14	180182	PHẠM QUANG HUY	Nam	30/11/2011	037211009313	Kinh	THCS Mai Sơn		
15	180183	TRẦN NGUYỄN GIA HUY	Nam	14/05/2011	037211000626	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
16	180184	VŨ GIA HUY	Nam	05/07/2011	037211004977	Kinh	THCS Yên Thắng		
17	180185	ĐẶNG THU HUYỀN	Nữ	11/07/2011	036311018068	Kinh	THCS Yên Thắng		
18	180186	LƯU THỊ KHÁNH HUYỀN	Nữ	03/12/2011	037311002696	Kinh	THCS Yên Thắng		
19	180187	MAI THU HUYỀN	Nữ	03/06/2011	037311010106	Kinh	THCS Yên Thịnh		
20	180188	NINH KHÁNH HUYỀN	Nữ	25/06/2011	037311009400	Kinh	THCS Yên Hòa		
21	180189	PHẠM ĐẶNG KHÁNH HUYỀN	Nữ	22/08/2011	037311007349	Kinh	THCS Yên Thắng		
22	180190	ĐỖ GIA HÙNG	Nam	29/09/2011	037211001019	Kinh	THCS Mai Sơn		
23	180191	NGUYỄN PHÚ HÙNG	Nam	05/12/2011	037211008573	Kinh	THCS Yên Thắng		1
24	180192	NGUYỄN THÀNH HÙNG	Nam	05/11/2011	037211000593	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 9

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180193	PHẠM THÀNH HÙNG	Nam	10/06/2011	037211011533	Kinh	THCS Yên Hòa		
2	180194	BÙI THỊ LAN HƯƠNG	Nữ	06/10/2011	037311008618	Kinh	THCS Yên Mô		
3	180195	ĐOÀN MAI HƯƠNG	Nữ	20/09/2011	037311004657	Kinh	THCS Yên Hòa		
4	180196	PHẠM THU HƯỜNG	Nữ	09/08/2011	037311000345	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
5	180197	ĐOÀN NINH HƯƠNG	Nam	31/10/2011	037211000432	Kinh	THCS Yên Hòa		
6	180198	LÃ DUY KHANG	Nam	30/03/2011	037211003420	Kinh	THCS Yên Mô		
7	180199	PHẠM LÊ TUẤN KHANH	Nam	06/10/2011	037211005064	Kinh	THCS Khánh Thượng		
8	180200	ĐÀO KIM KHÁNH	Nữ	01/03/2011	037311010965	Kinh	THCS Yên Thịnh		
9	180201	ĐOÀN PHAN AN KHÁNH	Nam	21/08/2011	037211011144	Kinh	THCS Khánh Thượng		
10	180202	ĐỖ DUY KHÁNH	Nam	29/10/2011	037211005148	Kinh	THCS Yên Thịnh		
11	180203	LÊ GIA KHÁNH	Nam	30/06/2011	037211012256	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
12	180204	VŨ AN KHÁNH	Nam	16/07/2011	037211001826	Kinh	THCS Yên Mô		
13	180205	VŨ NAM KHÁNH	Nam	09/06/2011	037211005631	Kinh	THCS Yên Hòa		
14	180206	VŨ VĂN KHÁNH	Nam	16/12/2011	037211008522	Kinh	THCS Khánh Thượng		
15	180207	ĐINH QUỐC KHIÊM	Nam	25/12/2011	037211007283	Kinh	THCS Khánh Thượng		
16	180208	DƯƠNG TRỌNG KHOA	Nam	22/05/2011	037211009949	Kinh	THCS Yên Mô		
17	180209	TRẦN ĐĂNG KHOA	Nam	22/01/2011	037211000349	Kinh	THCS Lê Lợi		
18	180210	TRỊNH ĐÌNH ANH KHOA	Nam	18/06/2011	037211010911	Kinh	THCS Yên Mô		
19	180211	ĐINH MINH KHUÊ	Nam	28/09/2011	037211000665	Kinh	THCS Mai Sơn		
20	180212	BÙI THỊ KIỀU	Nữ	21/04/2011	037311008474	Kinh	THCS Yên Thắng		
21	180213	BÙI TRỌNG KIM	Nam	30/05/2011	037211000695	Kinh	THCS Khánh Thượng		
22	180214	VŨ THANH LAM	Nữ	23/03/2011	037311009748	Kinh	THCS Yên Mô		
23	180215	LÊ QUÊ LAN	Nữ	07/06/2011	037311003140	Kinh	THCS Yên Thịnh		
24	180216	NGUYỄN MAI LAN	Nữ	04/02/2011	037311002271	Kinh	THCS Yên Mô		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 10

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180217	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	Nữ	28/09/2011	037311007309	Kinh	THCS Khánh Thượng		
2	180218	VŨ THỊ MAI LAN	Nữ	15/10/2011	037311007098	Kinh	THCS Yên Mô		
3	180219	LÊ BẢO LÂM	Nam	20/03/2011	037211006923	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
4	180220	VŨ VĂN LÂM	Nam	07/11/2011	037211002635	Kinh	THCS Khánh Thượng		
5	180221	VŨ MINH KHÁNH LÊ	Nữ	29/10/2011	037311005503	Kinh	THCS Yên Mô		
6	180222	BÙI THỊ KHÁNH LINH	Nữ	05/08/2011	037311005114	Kinh	THCS Khánh Thượng		
7	180223	ĐÀO PHƯƠNG LINH	Nữ	30/11/2011	037311007471	Kinh	THCS Yên Mô		
8	180224	ĐẶNG THỊ DIỆP LINH	Nữ	28/09/2011	037311006468	Kinh	THCS Trương Hán Siêu		
9	180225	ĐINH NGỌC LINH	Nữ	25/12/2011	037311007661	Kinh	THCS Yên Thắng		
10	180226	ĐINH PHƯƠNG LINH	Nữ	23/10/2011	037311000417	Kinh	THCS Yên Thắng		
11	180227	ĐOÀN THỦY LINH	Nữ	26/10/2011	037311001044	Kinh	THCS Mai Sơn		
12	180228	HOÀNG LINH	Nữ	01/10/2011	031311006407	Kinh	THCS Yên Thịnh		
13	180229	HỒ THỊ PHƯƠNG LINH	Nữ	11/08/2011	037311002728	Kinh	THCS Yên Thịnh		
14	180230	LÃ THỊ BẢO LINH	Nữ	20/07/2011	037311002258	Kinh	THCS Yên Mô		
15	180231	LÃ THỊ KHÁNH LINH	Nữ	09/08/2011	037311002512	Kinh	THCS Yên Mô		
16	180232	MAI HÀ LINH	Nữ	17/12/2011	037311005706	Kinh	THCS Yên Thắng		
17	180233	NGUYỄN DIỆU LINH	Nữ	28/11/2011	037311010609	Kinh	THCS Yên Thịnh		
18	180234	NGUYỄN HÀ LINH	Nữ	26/07/2011	037311000191	Kinh	THCS Đông Sơn		
19	180235	NGUYỄN HOÀNG LINH	Nữ	31/08/2011	037311002590	Kinh	THCS Yên Hòa		
20	180236	NGUYỄN HOÀNG LINH	Nữ	27/04/2011	037311006406	Kinh	THCS Khánh Thượng		
21	180237	NGUYỄN THỊ LINH	Nữ	07/07/2011	037311008130	Kinh	THCS Yên Mô		
22	180238	NGUYỄN THỊ MAI LINH	Nữ	28/02/2011	037311006293	Kinh	THCS Yên Hòa		
23	180239	NGUYỄN TUẤN LINH	Nam	25/09/2011	037211003219	Kinh	THCS Yên Mô		
24	180240	PHẠM GIANG LINH	Nữ	21/06/2011	037311003609	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 11

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180241	PHẠM THỊ HÀ LINH	Nữ	30/06/2011	037311002336	Kinh	THCS Yên Thắng		
2	180242	TA THỊ THÙY LINH	Nữ	12/01/2011	037311000444	Kinh	THCS Khánh Thượng		
3	180243	TRẦN THỊ NGỌC LINH	Nữ	05/02/2011	037311010052	Kinh	THCS Yên Thành		
4	180244	NGUYỄN HOÀNG LONG	Nam	27/03/2011	037211003935	Kinh	THCS Khánh Thượng		
5	180245	NGUYỄN HUY LONG	Nam	19/02/2011	030211000433	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
6	180246	NGUYỄN NHẬT BẢO LONG	Nam	29/03/2011	037211006561	Kinh	THCS Yên Thắng		
7	180247	PHẠM QUỐC LONG	Nam	04/06/2011	037211010098	Kinh	THCS Yên Hòa		
8	180248	PHẠM TUẤN LONG	Nam	03/09/2011	037211010358	Kinh	THCS Yên Thịnh		
9	180249	VŨ NGUYỄN HOÀNG LONG	Nam	25/03/2011	037211005585	Kinh	THCS Khánh Thượng		
10	180250	MAI GIA LỘC	Nam	13/12/2011	037211008453	Kinh	THCS Lý Tự Trọng		
11	180251	MAI TIẾN LỘC	Nam	10/10/2011	037211010773	Kinh	THCS Yên Thắng		
12	180252	MAI TIẾN LỘC	Nam	23/07/2011	037211003952	Kinh	THCS Yên Thịnh		
13	180253	NGUYỄN BÁ LỢI	Nam	23/10/2011	037211005857	Kinh	THCS Yên Thắng		
14	180254	NGUYỄN ĐỨC LỢI	Nam	04/06/2011	037211008725	Kinh	THCS Yên Thắng		
15	180255	NGUYỄN BÍCH LỰA	Nữ	19/12/2011	037311003727	Kinh	THCS Yên Thịnh		
16	180256	ĐINH THỊ TRÚC LY	Nữ	23/04/2011	036311004151	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
17	180257	PHẠM KHÁNH LY	Nữ	04/04/2011	037311003547	Kinh	THCS Yên Thịnh		
18	180258	DƯƠNG VŨ QUỲNH MAI	Nữ	06/06/2011	037311007072	Kinh	THCS Yên Mô		
19	180259	LÊ THỊ MAI	Nữ	27/06/2011	037311007479	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
20	180260	LÊ THỊ TRÀ MAI	Nữ	13/01/2011	037311004619	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
21	180261	TRẦN PHẠM XUÂN MAI	Nữ	08/08/2011	037311005434	Kinh	THCS Yên Hòa		
22	180262	TRỊNH THANH MAI	Nữ	14/03/2011	037311010246	Kinh	THCS Yên Thịnh		
23	180263	LÊ ĐỨC MẠNH	Nam	30/08/2011	037211003653	Kinh	THCS Yên Thắng		
24	180264	MAI TIẾN MẠNH	Nam	07/02/2011	037211011467	Kinh	THCS Yên Thắng		

Danh sách này có 24 thí sinh
- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 12

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180265	VÕ NGỌC MẠNH	Nam	15/02/2011	037211011282	Kinh	THCS Yên Thắng		
2	180266	NGUYỄN THỊ KHANG MẪN	Nữ	06/07/2011	037311010301	Kinh	THCS Yên Hòa		
3	180267	BÙI DUY MINH	Nam	20/02/2011	037211001639	Kinh	THCS Yên Mô		
4	180268	NGUYỄN ĐỨC MINH	Nam	24/07/2011	037211004815	Kinh	THCS Khánh Thượng		
5	180269	PHẠM TUẤN MINH	Nam	11/09/2011	037211007074	Kinh	THCS Khánh Thượng		
6	180270	TẠ THỊ NGỌC MINH	Nữ	26/02/2011	037311009630	Kinh	THCS Khánh Thượng		
7	180271	TRƯƠNG NGUYỄN BẢO MINH	Nam	23/03/2011	037211010653	Kinh	THCS Yên Thắng		
8	180272	XA NGUYỄN NHẬT MINH	Nam	13/01/2011	017211002078	Mường	THCS Yên Hòa	1	
9	180273	LÊ THẢO MY	Nữ	07/08/2011	037311002239	Kinh	THCS Yên Thịnh		
10	180274	PHẠM THỊ TRÀ MY	Nữ	19/11/2011	037311005348	Kinh	THCS Yên Thịnh		
11	180275	VŨ NGỌC TRÀ MY	Nữ	22/03/2011	037311001854	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
12	180276	VŨ THỊ MỸ MỸ	Nữ	12/06/2011	037311002043	Kinh	THCS Yên Mô		
13	180277	ĐÌNH NGUYỄN BẢO NAM	Nam	18/07/2011	037211003222	Kinh	THCS Yên Mô		
14	180278	LÊ HỮU NAM	Nam	07/02/2011	037211007637	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
15	180279	NGUYỄN HOÀI NAM	Nam	11/07/2011	037211002142	Kinh	THCS Tân Bình		
16	180280	PHẠM NGỌC NAM	Nam	14/03/2011	037211001938	Kinh	THCS Yên Thịnh		
17	180281	TẠ XUÂN NAM	Nam	06/02/2011	037211004295	Kinh	THCS Khánh Thượng		
18	180282	VŨ HẢI NAM	Nam	28/05/2011	037211010276	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
19	180283	ĐẶNG THỊ THÚY NGA	Nữ	28/11/2011	037311009814	Kinh	THCS Khánh Thượng		
20	180284	ĐÌNH KHÁNH NGÂN	Nữ	27/01/2011	037311001310	Kinh	THCS Yên Thắng		
21	180285	LÊ THỊ PHƯƠNG NGÂN	Nữ	28/07/2011	037311005371	Kinh	THCS Khánh Thượng		
22	180286	NGUYỄN THỊ KIM NGÂN	Nữ	08/03/2011	037311001129	Kinh	THCS Khánh Thượng		
23	180287	NGUYỄN THỊ THANH NGÂN	Nữ	02/01/2011	037311005415	Kinh	THCS Yên Hòa		
24	180288	PHẠM THỊ NGÂN	Nữ	01/02/2011	037311001668	Kinh	THCS Yên Thắng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 13

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180289	TẠ NGUYỄN KIM NGÂN	Nữ	18/10/2011	037311001841	Kinh	THCS Yên Thắng		
2	180290	NGUYỄN MINH NGHĨA	Nam	24/08/2011	037211010113	Kinh	THCS Yên Thịnh		
3	180291	TRẦN ĐẠI NGHĨA	Nam	10/10/2011	037211010692	Kinh	THCS Lê Hồng Phong		
4	180292	DƯƠNG NGUYỄN BẢO NGỌC	Nữ	13/06/2011	037311011512	Kinh	THCS Yên Mô	1	
5	180293	DƯƠNG THỊ ÁNH NGỌC	Nữ	09/04/2011	037311008178	Kinh	THCS Yên Mô		
6	180294	ĐINH THỊ BÍCH NGỌC	Nữ	19/11/2011	037311006194	Kinh	THCS Yên Mô		
7	180295	ĐỖ THỂ NGỌC	Nam	07/03/2011	037211004364	Kinh	THCS Yên Thịnh		
8	180296	LÃ HỒNG NGỌC	Nữ	09/05/2011	075311024909	Kinh	THCS Yên Mô		
9	180297	MAI KHÁNH NGỌC	Nam	28/11/2011	037211008451	Kinh	THCS Ninh Khang		
10	180298	NGUYỄN BẢO NGỌC	Nữ	17/05/2011	037311002640	Kinh	THCS Yên Thắng		
11	180299	NGUYỄN BẢO NGỌC	Nữ	04/05/2011	037311005461	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
12	180300	NGUYỄN THỊ NGỌC	Nữ	12/02/2011	037311009643	Kinh	THCS Khánh Thượng		
13	180301	NINH KHÁNH NGỌC	Nữ	08/10/2011	037311007491	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
14	180302	PHẠM BẢO NGỌC	Nam	19/11/2011	037211000700	Kinh	THCS Khánh Thượng		
15	180303	PHẠM THÁI NGỌC	Nam	27/10/2011	037211006413	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
16	180304	PHẠM THỊ HỒNG NGỌC	Nữ	25/12/2011	037311008197	Kinh	THCS Mai Sơn		
17	180305	TẠ THỊ KHÁNH NGỌC	Nữ	12/03/2011	037311004177	Kinh	THCS Khánh Thượng		
18	180306	VŨ ÁNH NGỌC	Nữ	22/12/2011	037311007037	Kinh	THCS Khánh Thượng		
19	180307	VŨ THỊ BẢO NGỌC	Nữ	15/10/2011	037311001964	Kinh	THCS Yên Mô		
20	180308	PHẠM BẢO NGUYỄN	Nam	11/05/2011	037211000421	Kinh	THCS Khánh Thượng		
21	180309	PHẠM THÀNH NGUYỄN	Nam	24/02/2011	037211002882	Kinh	THCS Yên Thắng		
22	180310	TỔNG A NGUYỄN	Nam	03/11/2011	037211011555	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
23	180311	VŨ ĐỨC NGUYỄN	Nam	10/12/2011	037211004094	Kinh	THCS Mai Sơn		
24	180312	VŨ KHÔI NGUYỄN	Nam	09/04/2011	037211001650	Kinh	THCS Đồng Giao		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 14

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180313	ĐỖ THỊ THANH NHÀN	Nữ	09/01/2011	037311001715	Kinh	THCS Khánh Thượng		
2	180314	NGUYỄN THỊ NHÂM	Nữ	24/03/2011	037311005675	Kinh	THCS Khánh Thượng		
3	180315	NGUYỄN MINH NHẬT	Nam	16/12/2011	037211005813	Kinh	THCS Yên Hòa		
4	180316	ĐÀM YẾN NHI	Nữ	25/01/2011	037311007288	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
5	180317	ĐỖ THỊ YẾN NHI	Nữ	12/06/2011	037311003581	Kinh	THCS Yên Mô		
6	180318	HOÀNG YẾN NHI	Nữ	21/06/2011	037311008431	Kinh	THCS Yên Thắng		
7	180319	LƯƠNG YẾN NHI	Nữ	28/09/2011	037311005586	Kinh	THCS Yên Mô		
8	180320	NGUYỄN AN NHI	Nữ	24/09/2011	037311009337	Kinh	THCS Yên Thịnh		
9	180321	PHẠM YẾN NHI	Nữ	12/01/2011	037311007660	Kinh	THCS Yên Thắng		
10	180322	PHẠM YẾN NHI	Nữ	02/05/2011	037311003094	Kinh	THCS Yên Thắng		
11	180323	VŨ YẾN NHI	Nữ	02/01/2011	037311004978	Kinh	THCS Yên Thịnh		
12	180324	ĐỖ THỊ PHƯƠNG NHUNG	Nữ	11/08/2011	037311010453	Kinh	THCS Yên Thịnh		
13	180325	VŨ HỒNG NHUNG	Nữ	07/08/2011	037211009444	Kinh	THCS Yên Thịnh		
14	180326	DƯƠNG TÂM NHƯ	Nữ	20/10/2011	037311009370	Kinh	THCS Yên Thắng		
15	180327	NGUYỄN GIA NHƯ	Nữ	01/11/2011	037311002992	Kinh	THCS Yên Thịnh		
16	180328	NGUYỄN THỊ QUỲNH NHƯ	Nữ	27/08/2011	037311008286	Kinh	THCS Yên Mô		
17	180329	PHẠM QUỲNH NHƯ	Nữ	04/10/2011	037311002132	Kinh	THCS Yên Thịnh		
18	180330	NGUYỄN BẢO OANH	Nữ	02/07/2011	035311006233	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
19	180331	NGUYỄN THÀNH PHÁT	Nam	05/03/2011	037211008286	Kinh	THCS Khánh Thượng		
20	180332	ĐÀO HOÀNG PHONG	Nam	23/04/2011	037211003264	Kinh	THCS Yên Mô		
21	180333	ĐINH NAM PHONG	Nam	02/02/2011	037211010472	Kinh	THCS Yên Thắng		
22	180334	TRẦN MINH PHONG	Nam	20/01/2011	037211007559	Kinh	THCS Mai Sơn		
23	180335	VŨ HOÀNG NAM PHONG	Nam	20/01/2011	037211011200	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
24	180336	VŨ TUẤN PHONG	Nam	21/04/2011	037211002828	Kinh	THCS Yên Hòa		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 15

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180337	VƯƠNG BÁ PHONG	Nam	26/11/2011	037211001883	Kinh	THCS Khánh Thượng		
2	180338	ĐINH XUÂN PHÚ	Nam	04/09/2011	037211007710	Kinh	THCS Yên Thắng		
3	180339	NGUYỄN TIẾN PHÚ	Nam	17/06/2011	037211010065	Kinh	THCS Khánh Thượng		
4	180340	NGUYỄN TRIỆU PHÚ	Nam	14/11/2011	037211007890	Kinh	THCS Yên Thắng		
5	180341	LÃ HỮU HỒNG PHÚC	Nam	17/01/2011	037211009474	Kinh	THCS Yên Mô		
6	180342	LÊ BẢO PHÚC	Nam	20/03/2011	037211003273	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
7	180343	LÊ HOÀNG PHÚC	Nam	31/08/2011	037211008344	Kinh	THCS Yên Thắng		
8	180344	PHẠM HỒNG PHÚC	Nam	02/05/2011	037211009417	Kinh	THCS Khánh Thượng		
9	180345	VŨ ĐỨC PHÚC	Nam	09/09/2011	037211009907	Kinh	THCS Đồng Giao		
10	180346	VŨ MINH PHÚC	Nam	20/06/2011	037211001632	Kinh	THCS Yên Hòa		
11	180347	PHẠM BÌNH PHƯỚC	Nam	12/10/2011	037211006215	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
12	180348	LÃ THU PHƯƠNG	Nữ	02/06/2011	037311002633	Kinh	THCS Yên Mô		
13	180349	PHÙNG THỊ PHƯƠNG	Nữ	26/03/2011	037311006459	Kinh	THCS Yên Thịnh		
14	180350	TRỊNH PHƯƠNG PHƯƠNG	Nữ	27/06/2011	037311009076	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình	1	
15	180351	TRỊNH THỊ PHƯƠNG	Nữ	30/01/2011	037311005533	Kinh	THCS Yên Mô		
16	180352	VŨ THỊ BÍCH PHƯƠNG	Nữ	31/08/2011	037311007620	Kinh	THCS Yên Thịnh		
17	180353	ĐINH XUÂN QUANG	Nam	03/03/2011	037211007759	Kinh	THCS Mai Sơn		
18	180354	LÊ TRỌNG QUANG	Nam	01/01/2011	037211006596	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
19	180355	PHẠM NGỌC QUANG	Nam	01/08/2011	037211006394	Kinh	THCS Yên Thắng		
20	180356	BÙI LÊ MINH QUÂN	Nam	17/10/2011	037211007325	Kinh			
21	180357	ĐỖ MINH QUÂN	Nam	18/10/2011	037211000420	Kinh	THCS Yên Thắng		
22	180358	HÒA ĐỨC MINH QUÂN	Nam	23/12/2011	074211009017	Kinh	THCS Khánh Thượng		
23	180359	LÊ THỂ QUÂN	Nam	25/02/2011	037211007598	Kinh	THCS Mai Sơn		
24	180360	LÊ VĂN QUÂN	Nam	23/09/2011	037211002165	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 16

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180361	NGÔ HỒNG QUÂN	Nam	26/02/2011	037211011554	Kinh	THCS Khánh Thượng		
2	180362	NGUYỄN ANH QUÂN	Nam	02/07/2011	042211007613	Kinh	THCS Yên Thắng		
3	180363	VŨ MINH QUÂN	Nam	19/11/2011	037211007594	Kinh	THCS Khánh Thượng		
4	180364	TRƯƠNG NHÂN QUÝ	Nam	09/09/2011	037211009911	Kinh	THCS Yên Thắng		
5	180365	VŨ MINH QUÝ	Nam	30/10/2011	037211001457	Kinh	THCS Mai Sơn		
6	180366	BÙI THỊ NGỌC QUYÊN	Nữ	31/07/2011	037311003959	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
7	180367	BÙI THỊ NHƯ QUỲNH	Nữ	13/01/2011	037311008748	Kinh	THCS Yên Hòa		1
8	180368	ĐINH THỊ THU QUỲNH	Nữ	01/04/2011	037311005357	Kinh	THCS Yên Thắng		
9	180369	ĐỖ NHƯ QUỲNH	Nữ	21/10/2011	037311005089	Kinh	THCS Ninh An		
10	180370	NGUYỄN NHƯ QUỲNH	Nữ	16/05/2011	037311004895	Kinh	THCS Yên Thịnh		
11	180371	NINH XUÂN QUỲNH	Nữ	07/11/2011	060311003972	Kinh	THCS Yên Hòa		
12	180372	PHẠM MAI QUỲNH	Nữ	04/12/2011	012311000477	Kinh	THCS Yên Thịnh		
13	180373	PHẠM NHƯ QUỲNH	Nữ	06/02/2011	037311006689	Kinh	THCS Ninh An		
14	180374	TỔNG LAN NGỌC QUỲNH	Nữ	05/02/2011	037311003437	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
15	180375	VŨ THỊ NHƯ QUỲNH	Nữ	06/10/2011	036311000652	Kinh	THCS Mai Sơn		
16	180376	DƯƠNG PHAN TẤN SANG	Nam	03/10/2011	037211002156	Kinh	THCS Yên Thắng		
17	180377	PHẠM VĂN SÁNG	Nam	20/11/2011	037211004610	Kinh	THCS Mai Sơn		
18	180378	ĐINH NHẤT SƠN	Nam	20/11/2011	037211003900	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
19	180379	NGUYỄN THÁI SƠN	Nam	08/03/2011	037211009262	Kinh	THCS Yên Thịnh		
20	180380	NGUYỄN TÚ TÀI	Nam	05/07/2011	037211007300	Kinh	THCS Khánh Thượng		
21	180381	VŨ ANH TÀI	Nam	04/08/2011	037211001705	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
22	180382	ĐINH THỊ THANH TÂM	Nữ	02/08/2011	037311008320	Kinh	THCS Yên Thắng		
23	180383	LÊ THỊ THANH TÂM	Nữ	01/06/2011	037311001375	Kinh	THCS Khánh Thượng		
24	180384	VŨ HOÀNG THẠCH	Nam	23/02/2011	037211005545	Kinh	THCS Mai Sơn		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 17

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180385	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG THANH	Nữ	07/10/2011	037311010774	Kinh	THCS Yên Thắng		
2	180386	NGUYỄN VŨ THANH	Nam	12/10/2011	037211010390	Kinh	THCS Khánh Thượng		
3	180387	BÙI ĐỨC THÀNH	Nam	12/10/2011	037211005663	Kinh	THCS Khánh Thượng		
4	180388	ĐINH TIẾN THÀNH	Nam	02/02/2011	037211000417	Kinh	THCS Yên Thắng		
5	180389	LÊ XUÂN THÀNH	Nam	24/10/2011	037211006151	Kinh	THCS Mai Sơn		
6	180390	NGUYỄN NAM THÀNH	Nam	25/04/2011	037211012205	Kinh	THCS Yên Thịnh		
7	180391	NGUYỄN TIẾN THÀNH	Nam	17/01/2011	037211000416	Kinh	THCS Yên Hòa		
8	180392	NGUYỄN TUẤN THÀNH	Nam	27/10/2011	037211000419	Kinh	THCS Yên Thắng		
9	180393	TRẦN XUÂN THÀNH	Nam	21/06/2011	037211003748	Kinh	THCS Yên Hòa		
10	180394	DƯƠNG THU THẢO	Nữ	06/03/2011	037311005686	Kinh	THCS Yên Thắng		
11	180395	ĐÀO MINH THẢO	Nữ	16/12/2011	037311003881	Kinh	THCS Mai Sơn		
12	180396	ĐINH THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	17/09/2011	037311006619	Kinh	THCS Yên Thắng		
13	180397	LÊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	24/02/2011	037311003181	Kinh	THCS Khánh Thượng		
14	180398	NGÔ YẾN THẢO	Nữ	23/09/2011	037311009405	Kinh	THCS Yên Thắng		
15	180399	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	Nữ	27/11/2011	037311006911	Kinh	THCS Yên Thắng		
16	180400	PHẠM THẾ THẢO	Nam	20/09/2011	037211009737	Kinh	THCS Yên Hòa		
17	180401	TRỊNH THỊ PHƯƠNG THẢO	Nữ	18/02/2011	037311002666	Kinh	THCS Mai Sơn		
18	180402	VŨ ĐẶNG THANH THẢO	Nữ	24/09/2011	037311006622	Kinh	THCS Khánh Thượng		
19	180403	VŨ PHƯƠNG THẢO	Nữ	24/04/2011	037311003710	Kinh	THCS Yên Thịnh		
20	180404	VŨ THANH THẢO	Nữ	09/03/2011	037311009009	Kinh	THCS Yên Sơn		
21	180405	PHẠM THỊ THẨM	Nữ	04/10/2011	037311009166	Kinh	THCS Yên Hòa		
22	180406	NGUYỄN MẠNH THẮNG	Nam	09/03/2011	037211009222	Kinh	THCS Yên Mô		
23	180407	VŨ ĐẠT THẮNG	Nam	12/12/2011	037211009056	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
24	180408	DƯƠNG HOÀI THU	Nữ	03/05/2011	037311005517	Kinh	THCS Yên Mô		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 18

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180409	HOÀNG THANH THU	Nữ	28/10/2011	037311001186	Kinh	THCS Mai Sơn		
2	180410	LÊ NHẬT THU	Nữ	23/11/2011	040311004257	Kinh	THCS Yên Hòa		
3	180411	NGUYỄN THỊ MINH THU	Nữ	20/07/2011	037311000426	Kinh	THCS Yên Mô		
4	180412	ĐINH ĐỨC THUẬN	Nam	19/12/2011	037211002888	Kinh	THCS Yên Thắng		
5	180413	ĐINH BÍCH THUY	Nữ	22/07/2011	037311005890	Kinh	THCS Yên Thịnh		
6	180414	NGUYỄN THỊ THU THỦY	Nữ	19/06/2011	037311006340	Kinh	THCS Yên Thắng		
7	180415	PHÙNG THỊ THANH THỦY	Nữ	26/12/2011	037311002091	Kinh	THCS Yên Mô		
8	180416	DƯƠNG THỊ THANH THÚY	Nữ	30/12/2011	037311001994	Kinh	THCS Yên Mô		
9	180417	ĐẶNG THỊ MINH THƯ	Nữ	16/07/2011	037311009475	Kinh	THCS Yên Mô		
10	180418	ĐOÀN THỊ ANH THƯ	Nữ	30/10/2011	037311001046	Kinh	THCS Mai Sơn		
11	180419	ĐOÀN THỊ ANH THƯ	Nữ	01/10/2011	037311001477	Kinh	THCS Yên Hòa		
12	180420	LÊ THỊ ANH THƯ	Nữ	15/08/2011	037311006289	Kinh	THCS Yên Mô		
13	180421	PHẠM ANH THƯ	Nữ	21/01/2011	037311003073	Kinh	THCS Yên Thịnh		
14	180422	PHẠM THỊ MINH THƯ	Nữ	05/11/2011	037311004050	Kinh	THCS Yên Hòa		
15	180423	TRỊNH THỊ ANH THƯ	Nữ	30/09/2011	037311003818	Kinh	THCS Yên Mô		
16	180424	VŨ ANH THƯ	Nữ	02/04/2011	037311009299	Kinh	THCS Mai Sơn		
17	180425	VŨ THỊ THƯ	Nữ	22/04/2011	037311000433	Kinh	THCS Yên Thắng		
18	180426	VŨ THỊ MINH THƯ	Nữ	27/11/2011	037311008935	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
19	180427	ĐINH VĂN THỨC	Nam	26/06/2011	037211005654	Kinh	THCS Đông Sơn		
20	180428	PHẠM HOÀI THƯƠNG	Nữ	17/04/2011	037311001690	Kinh	THCS Khánh Thượng		
21	180429	TỔNG MINH THƯƠNG	Nữ	02/06/2011	037311007732	Kinh	THCS Khánh Thượng		
22	180430	ĐINH LÊ THỦY TIÊN	Nữ	17/05/2011	037311005627	Kinh	THCS Yên Thịnh		
23	180431	ĐINH THỊ THỦY TIÊN	Nữ	03/09/2011	037311005063	Kinh	THCS Yên Thắng		
24	180432	BÙI MINH TIÊN	Nam	17/09/2011	037211006479	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 19

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180433	LÃ ĐỨC TIẾN	Nam	16/12/2011	037211001242	Kinh	THCS Ninh Vân		
2	180434	PHẠM NHẬT TIẾN	Nam	02/09/2011	037211009754	Kinh	THCS Khánh Thượng		
3	180435	DƯƠNG THỊ HUYỀN TRANG	Nữ	17/08/2011	037311008258	Kinh	THCS Khánh Thượng		
4	180436	LÃ THỊ KIỀU TRANG	Nữ	08/07/2011	037311006047	Kinh	THCS Yên Mô		
5	180437	LÊ THỊ THÙY TRANG	Nữ	14/10/2011	037311009784	Kinh	THCS Khánh Thượng		
6	180438	MAI HUYỀN TRANG	Nữ	09/04/2011	037311006928	Kinh	THCS Mai Sơn		
7	180439	NGUYỄN MAI TRANG	Nữ	26/05/2011	037311009976	Kinh	THCS Yên Mô		
8	180440	NGUYỄN NGỌC BẢO TRANG	Nữ	19/08/2011	037311007784	Kinh	THCS Yên Mô		
9	180441	NGUYỄN QUỲNH TRANG	Nữ	18/01/2011	037311006736	Kinh	THCS Yên Thắng		
10	180442	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG	Nữ	28/03/2011	037311010491	Kinh	THCS Yên Hòa		
11	180443	PHẠM OANH HUYỀN TRANG	Nữ	14/09/2011	037311002350	Kinh	THCS Yên Hòa		
12	180444	PHẠM THỊ THUYẾT TRANG	Nữ	09/09/2011	037311001400	Kinh	THCS Yên Thịnh		
13	180445	PHẠM THUYẾT TRANG	Nữ	02/01/2011	037311009119	Kinh	THCS Yên Hòa		
14	180446	PHAN VŨ QUỲNH TRANG	Nữ	19/03/2011	037311004201	Kinh	THCS Yên Thịnh		
15	180447	TỔNG THỊ HUYỀN TRANG	Nữ	06/11/2011	037311006568	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
16	180448	TỔNG THUYẾT TRANG	Nữ	31/08/2011	037311006291	Kinh	THCS Mai Sơn		
17	180449	TRẦN LÊ MAI TRANG	Nữ	10/02/2011	037311002611	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
18	180450	TRƯƠNG QUỲNH TRANG	Nữ	04/05/2011	037311007763	Kinh	THCS Yên Thịnh		
19	180451	VŨ LÊ HÀ TRANG	Nữ	08/11/2011	037311003206	Kinh	THCS Khánh Thượng		
20	180452	NGUYỄN BẢO TRÂM	Nữ	17/01/2011	037311008164	Kinh	THCS Yên Mô		
21	180453	LÊ THỊ KIỀU TRINH	Nữ	07/03/2011	037311005920	Kinh	THCS Mai Sơn		
22	180454	TRƯƠNG VĨNH TRỌNG	Nam	20/08/2011	037211011417	Kinh	THCS Lộc Hòa		
23	180455	MAI THỊ THANH TRÚC	Nữ	15/08/2011	037311000536	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
24	180456	VŨ ĐÌNH TRUNG	Nam	21/08/2011	037211010546	Kinh	THCS Yên Thắng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 20

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180457	NGUYỄN XUÂN TRƯỜNG	Nam	02/10/2011	037211007400	Kinh	THCS Khánh Vân		
2	180458	LUU ANH TÚ	Nam	19/10/2011	037211003756	Kinh	THCS Yên Thắng		
3	180459	PHẠM ANH TÚ	Nam	22/05/2011	037211007436	Kinh	THCS Mai Sơn		
4	180460	TRẦN LÊ THANH TÚ	Nam	01/11/2011	037211001558	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
5	180461	VŨ ANH TÚ	Nam	09/10/2011	037211000697	Kinh	THCS Khánh Thượng		
6	180462	LUU ĐẮC ANH TUẤN	Nam	04/03/2011	037211001029	Kinh	THCS Yên Thắng		
7	180463	NGUYỄN THANH TÙNG	Nam	24/09/2011	037211009906	Kinh	THCS Khánh Thượng		
8	180464	TRẦN MẠNH TÙNG	Nam	17/07/2011	037211000425	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
9	180465	TRỊNH DUY TÙNG	Nam	09/08/2011	037211008327	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Bình		
10	180466	ĐINH HỒNG TUYẾT	Nữ	19/11/2011	037311007538	Kinh	THCS Yên Mô		
11	180467	ĐINH THANH VÂN	Nữ	22/04/2011	037311010737	Kinh	THCS Mai Sơn		
12	180468	ĐINH THỊ VÂN	Nữ	21/03/2011	037311008933	Kinh	THCS Mai Sơn		
13	180469	NGUYỄN THUYẾT VÂN	Nữ	11/04/2011	037311004179	Kinh	THCS Yên Hòa		
14	180470	NGUYỄN HÀ KHÁNH VI	Nữ	20/10/2011	037311002767	Kinh	THCS Khánh Thượng		
15	180471	PHẠM NGỌC TƯỜNG VI	Nữ	05/08/2011	037311006141	Kinh	THCS Khánh Thượng		
16	180472	TÓNG THỊ TƯỜNG VI	Nữ	19/04/2011	037311010576	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
17	180473	TRẦN TƯỜNG VI	Nữ	20/06/2011	037311004306	Kinh	THCS Yên Thịnh		
18	180474	VŨ TƯỜNG VI	Nữ	19/03/2011	037311007135	Kinh	Tiểu học và THCS Yên Hưng		
19	180475	DƯƠNG VĂN VIỆT	Nam	11/05/2011	037211004249	Kinh	THCS Yên Thắng		
20	180476	PHẠM QUỐC VIỆT	Nam	22/11/2011	037211003200	Kinh	THCS Khánh Thượng		
21	180477	TẠ LÂM QUANG VIỆT	Nam	07/07/2011	037211000501	Kinh	THCS Khánh Thượng		
22	180478	TRẦN XUÂN VIỆT	Nam	07/06/2011	037211005721	Kinh	THCS Yên Hòa		
23	180479	ĐINH QUANG VINH	Nam	13/09/2011	037211006420	Kinh	THCS Yên Mô		
24	180480	ĐỖ CÔNG VINH	Nam	01/01/2011	037211009197	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 24 thí sinh
 - Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
 - Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI
 (Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 21

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180481	NGUYỄN THÀNH VINH	Nam	22/09/2011	037211001228	Kinh	THCS Yên Thắng		
2	180482	NGUYỄN THẾ VINH	Nam	07/08/2011	037211010625	Kinh	THCS Yên Thắng		
3	180483	NGUYỄN THẾ VINH	Nam	06/08/2011	037211002810	Kinh	THCS Yên Thịnh		
4	180484	PHAN THÀNH VINH	Nam	28/06/2011	037211000418	Kinh	THCS Yên Hòa		
5	180485	VŨ KHẮC TUẤN VINH	Nam	07/09/2011	037211008702	Kinh	THCS Yên Hòa		
6	180486	VŨ NGUYỄN VINH	Nam	02/02/2011	037211010693	Kinh	THCS Khánh Thượng		
7	180487	ĐẶNG MINH VŨ	Nam	08/01/2011	037211001067	Kinh	THCS Yên Thịnh		
8	180488	ĐINH TUẤN VŨ	Nam	08/08/2011	037211009261	Kinh	THCS Yên Mô		
9	180489	NGUYỄN LÂM VŨ	Nam	26/09/2011	037211009439	Kinh	THCS Mai Sơn		
10	180490	PHẠM MINH VŨ	Nam	04/11/2011	037211010678	Kinh	THCS Yên Thịnh		
11	180491	BÙI NGUYỄN TƯỜNG VY	Nữ	17/12/2011	037311010411	Kinh	THCS Khánh Thượng		
12	180492	ĐOÀN THẢO VY	Nữ	05/03/2011	037311005092	Kinh	THCS Yên Hòa		
13	180493	HOÀNG HÀ VY	Nữ	08/02/2011	037311006402	Kinh	THCS Mai Sơn		

Danh sách này có 13 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NINH BÌNH
KỶ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
HỘI ĐỒNG COI THI: THPT YÊN MÔ A

DANH SÁCH THÍ SINH TRONG PHÒNG THI
Phòng thi: 22

STT	Số báo danh	Họ và tên thí sinh	Giới tính	Ngày sinh	Số CCCD/Hộ chiếu	Dân tộc	Học sinh trường	Điểm ưu tiên	Điểm KK
1	180494	HOÀNG MAI TƯỜNG VY	Nữ	25/07/2011	037311005651	Kinh	THCS Quang Trung		
2	180495	LÊ PHƯƠNG THẢO VY	Nữ	30/06/2011	037311010556	Kinh	THCS Mai Sơn		
3	180496	LÊ THỊ PHƯƠNG VY	Nữ	16/07/2011	037311003392	Kinh	THCS Yên Thắng		
4	180497	NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG VY	Nữ	16/12/2011	037311009276	Kinh	THCS Yên Hòa		
5	180498	NGUYỄN THẢO VY	Nữ	16/09/2011	037311010003	Kinh	THCS Yên Thắng		
6	180499	NGUYỄN THẢO VY	Nữ	29/06/2011	037311007377	Tày	THCS Yên Thắng		
7	180500	NGUYỄN THỊ HÀ VY	Nữ	23/10/2011	037311001928	Kinh	THCS Yên Mô		
8	180501	PHẠM THỊ YẾN VY	Nữ	25/10/2011	037311009946	Kinh	THCS Khánh Thượng		
9	180502	NGUYỄN MINH XUÂN	Nam	02/08/2011	037211002837	Kinh	THCS Mai Sơn		
10	180503	ĐOÀN THỊ HẢI YẾN	Nữ	09/09/2011	037311004596	Kinh	THCS Yên Hòa		
11	180504	LÊ BẢO YẾN	Nữ	23/03/2011	037311007945	Kinh	THCS Mai Sơn		
12	180505	PHẠM BẢO YẾN	Nữ	02/06/2011	037311008066	Kinh	THCS Yên Thịnh		
13	180506	TẠ THỊ HẢI YẾN	Nữ	22/03/2011	037311007387	Kinh	THCS Khánh Thượng		

Danh sách này có 13 thí sinh

- Có thí sinh cần xác minh hoặc bổ sung
- Có thí sinh không đủ điều kiện dự thi

Ninh Bình, ngày 20 tháng 05 năm 2026

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG COI THI

(Ký tên và đóng dấu)